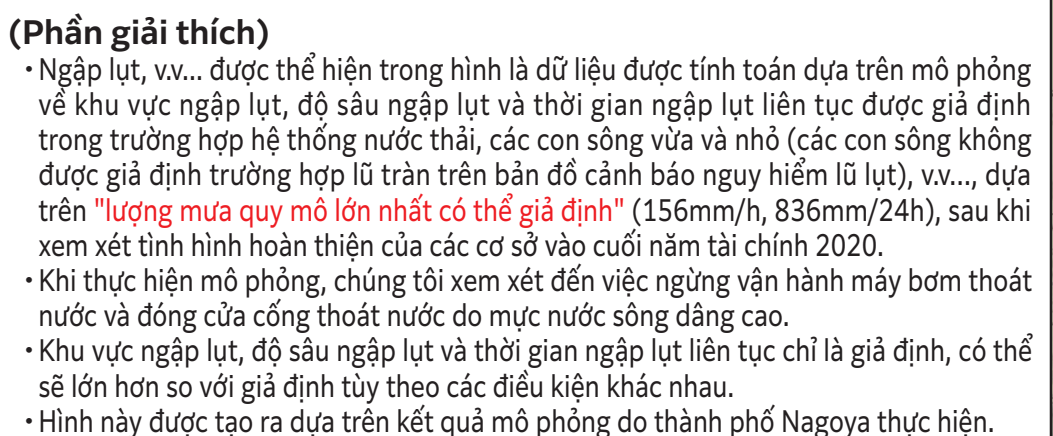
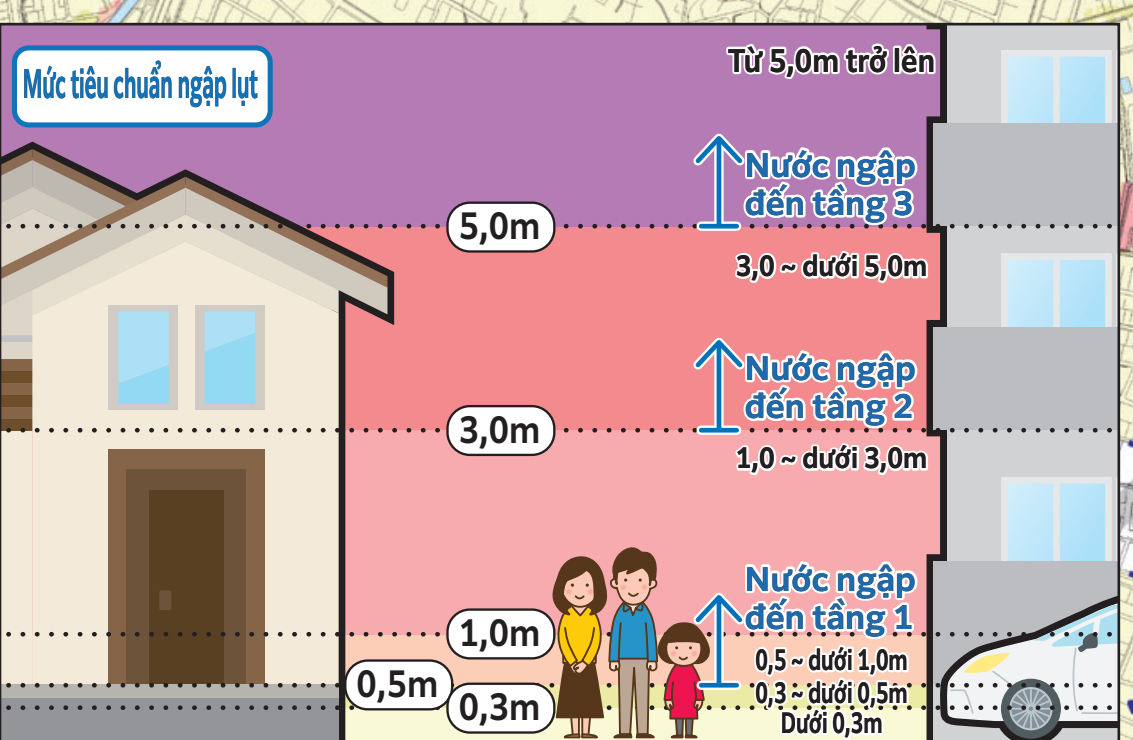


Số	Tên cơ sở (Đóng dấu □)	Vị trí	Số	Tên cơ sở (Đóng dấu □)	Vị trí
1	Trường tiểu học Hirabari Minami	4-402 Hirabari Minami	25	Trung tâm cộng đồng Yagoto Higashi	2-48-1 Motoyagoto
2	Trung tâm cộng đồng Hirabari Minami	1-113 Hirabari Minami	26	Trường tiểu học Omoteyama	2-701 Omoteyama
3	Trường tiểu học Hirabari	1-620 Mukaigaoka	27	Trường trung học cơ sở Miyukiyama	1001 Miyukiyama
4	Trường trung học cơ sở Hirabari	4-701 Nakahira	28	Trung tâm cộng đồng Omoteyama	302-2 Yagotoishizaka
5	Trường tiểu học Hirabari Kita	1-501 Hirabari	29	Trường tiểu học Tempaku	2-1109 Ikeba
6	Trung tâm cộng đồng Hirabari Kita	1-1415 Hirabari	30	Trường trung học cơ sở Tempak	5-1014 Ikeba
7	Trường tiểu học Hara	5-601 Hara	31	Trung tâm cộng đồng Tempaku	3-912 Shimada
8	Trường trung học cơ sở Hara	4-1902-1 Hara	32	Trung tâm học tập suốt đời Tempaku	4050 Kuroishi, Aza, Shimada, Oaza, Tempaku-cho
9	Trung tâm cộng đồng Hara	4-1902-3 Hara	33	Trường tiểu học Yamane	189 Yamane-cho
10	Trường tiểu học Ueda	1-1201 Ueda-hommachi	34	Trung tâm cộng đồng Yamane	3-24 Hitotsuyama
11	Trường trung học cơ sở Ueda	1-702 Ueda-hommachi	35	Trung tâm giáo dục đặc biệt trường Tempaku	1-501 Sugeta
12	Trung tâm cộng đồng Ueda	2-301 Motoueda	36	Trường tiểu học Shimada	351 Gozemba-cho
13	Trường tiểu học Ueda Minami	3-301 Ueda	37	Trung tâm cộng đồng Shimada	1-117-2 Takashima
14	Trung tâm cộng đồng Ueda Minami	1-810 Ueda	38	Nhà trẻ Mitsuba	57 One-cho
15	Trung tâm thể thao Tempaku	3-1502 Ueda	39	Trường tiểu học Takasaka	89 Takasaka-cho
16	Trường tiểu học Ueda Kita	2-1302 Yakiyama	40	Trường trung học cơ sở Hisakata	3-163 Hisakata
17	Trung tâm cộng đồng Ueda Kita	1-203 Konosu	41	Trung tâm cộng đồng Takasaka	93 Takasaka-cho
18	Trường tiểu học Ueda Higashi	3-1003-1 Ueda Higashi	42	Trường tiểu học Aioi	76 Sakaine-cho
19	Trường tiểu học Otsubo	2-1601 Otsubo	43	Trung tâm cộng đồng Aioi	1-148 Hisakata
20	Trung tâm cộng đồng Otsubo	2-1901-3 Otsubo	44	Trường tiểu học Nonami	1-60 Nonami
21	Trường dành cho người khuyết tật Tempaku	2-101 Uedayama	45	Trường trung học cơ sở Minami Tempaku	101 Sasahara-cho
22	Bại học Meijo (Tòa nhà trường học Tempaku)	1-501 Shioгамaguchi	46	Trung tâm cộng đồng Nonami	2-391 Nonami
23	Trung tâm quần vợt Công viên Higashiyama	60-19 Urayama, Aza, Yagoto, Oaza, Tempaku-cho	47	Trường trung học phổ thông Wakamiya Shogyo	76 Furukawa-cho
24	Trường tiểu học Yagoto Higashi	1801 Otokiyama			

○ Có nguy cơ xảy ra thảm họa (**Đặc biệt khi ban hành thông tin sơ tán (chỉ thị sơ tán, v.v...)**) Nếu bạn không thể bảo vệ tính mạng của mình khi ở nhà, hãy sơ tán đến địa điểm lánh nạn khẩn cấp được chỉ định phù hợp với loại thảm họa.

○ Trường hợp chủ động sơ tán mà không tuân theo chỉ thị sơ tán, v.v..., vui lòng liên hệ trước với tòa thị chính quận để xác nhận nơi lánh nạn, v.v...

Cơ quan hành chính nhà nước và địa phương (Đóng dấu □)

Bản đồ này sử dụng bản đồ cơ sở quy hoạch thành phố được tạo vào năm 2015 và 2016. Ngoài ra, chúng tôi sẽ chỉnh sửa tình trạng sau khi tạo nếu cần.

Đối với thành phố Nissin, chúng tôi đã sử dụng bản đồ cơ sở quy hoạch thành phố với sự phê duyệt của thành phố. (Mã số phê duyệt: Thành phố Nissin: 3日都 第 526)

Bản đồ thông tin thăm họa sạt lổ đất, tỉnh Aichi, hiển thị giấy phép Creative Commons 2. Nhật Bản (<http://creativecommons.org/licenses/by/2.1/jp/>)

